

**CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK DV & ĐT TÂN BÌNH
(TANIMEX)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 1219 /CBTT-ĐT&DA

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Thời điểm chốt thông tin: 30/11/2022

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	TIX	Nguyễn Minh Tâm	011C968899 Cty chứng khoán HSC	Chủ tịch HĐQT		CCCD	079053000639	22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	5B Đông Sơn, Phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM	402,144	1.35%	08/01/2020	31/01/2025	Bỏ nhiệm	
1.01	TIX	Nguyễn Thị Xiêm			Vợ	CCCD	080154000310	20/09/2018	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	5B Đông Sơn, P.7, Q. Tân Bình, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
1.02	TIX	Nguyễn Thụy Vân Khanh			Con đẻ	CCCD	079177021464	22/12/2021	Cục CS QL HC về TTXH	15 Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình			08/01/2020	31/01/2025		
1.03	TIX	Trần Hưng Lộc	011C038338 Cty chứng khoán HSC		Con rể	CCCD	079074023746	22/12/2021	Cục CS QL HC về TTXH	15 Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	636,000	2.12%	08/01/2020	31/01/2025		
1.04	TIX	Nguyễn Đình Minh Triết	011C040879 Công ty chứng khoán HSC	Phó TGĐ	Con đẻ	CCCD	079079011170	22/12/2021	Cục CS QL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	79,554	0.27%	08/01/2020	31/01/2025		
1.05	TIX	Lê Thị Minh Thanh	011C033872 Cty chứng khoán HSC		Con dâu	CCCD	079180029465	22/03/2022	Cục CS QL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	1,401,988	4.67%	08/01/2020	31/01/2025		
1.06	TIX	Nguyễn Trung Hiếu	05C893899 Cty chứng khoán FPT		Con đẻ	CCCD	079081024305	22/12/2021	Cục CS QL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	56,818	0.19%	08/01/2020	31/01/2025		



1.07	TIX	Võ Nguyệt Thùy Vân	011C041063 Cty chứng khoán HSC		Con dâu	CCCD	074181000150	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	2,900,000	9.67%	08/01/2020	31/01/2025		
1.08	TIX	Võ Tâm Thành			Cha đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
1.09	TIX	Nguyễn Thị Thiều			Mẹ đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
1.10	TIX	Võ Văn Tượng			Cha vợ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
1.11	TIX	Nguyễn Thị Hai			Mẹ vợ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
1.12	TIX	Võ Văn Đường			Anh ruột					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
1.13	TIX	Võ Thị Hiệp			Chị ruột	CCCD	079150002811	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	10 đường 21, Mỹ Phú 1, Phường Tân Phú Quận 7, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
1.14	TIX	Cao Thị Chấn			Chị dâu	CMND	020248635	31/03/2009	CA.TPHCM	09-11 Park 3 Vinhomes Center Park Phường 22 Quận Bình Thạnh			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
1.15	TIX	Phạm Văn Chính			Anh rể	CCCD	036053002942	19/11/2018	Cục CSQL HC về TTXH	10 đường 21, Mỹ Phú 1, Phường Tân Phú Quận 7, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
1.16	TIX	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức			Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0303822792	25/04/2022	Sở KH&ĐT HCM	5 Thoại Ngọc Hầu, P. Hoà Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		Ông Nguyễn Minh Tâm là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức
2	TIX	Trần Quang Trường		Phó CT HĐQT		CCCD	001068007424	10/07/2021	Cục CSQL HC về TTXH	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q.Tân Bình, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025	Bổ nhiệm	
				TGD									10/01/2020	31/01/2023	Bổ nhiệm	
2.02	TIX	Phan Bích Vân			Vợ	CCCD	001169018088	10/07/2021	Cục CSQL HC về TTXH	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q. Tân Bình, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
2.03	TIX	Trần Phan Khánh Linh			Con ruột	CCCD	079194004039	10/07/2021	Cục CSQL HC về TTXH	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q. Tân Bình, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
2.04	TIX	Trần Khiêm			Cha đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
2.05	TIX	Đoàn Thị Thiên Nga			Mẹ đẻ	CCCD	045142000022	06/09/2017	Cục CSQL HC về TTXH	80 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		

03/...
 : XU...
 : JAY...
 : H...
 : T...
 : /W...

2.06	TIX	Phan Thiện Quốc			Cha vợ	CCCD	045028000010	20/12/2019	Cục CSQH về TT Xã Hội	220/50 Ấu Cơ Phường 9 Quận Tân Bình, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
2.07	TIX	Nguyễn Thị An			Mẹ vợ	CMND	024193462	05/06/2002	CA.TP.HCM	220/50 Ấu Cơ Phường 9 Quận Tân Bình, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
2.08	TIX	Trần Quang Trung			Em ruột	CCCD	001070049225	10/08/2021	Cục CSQH về TTXH	82 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
2.09	TIX	Trần Phương Chính			Em ruột	CCCD	083076000388	10/08/2021	Cục CSQH về TTXH	82 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
2.10	TIX	Huỳnh Thị Mộng Ngọc			Em dâu	CCCD	086178004534	10/08/2021	Cục CSQH về TTXH	80 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
2.11	TIX	Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Taniservice)			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0304563607	08/06/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	Lầu 3 – số 475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q.Tân Phú	4,200,000	14.00%	08/01/2020	31/01/2025		Ông Trần Quang Trường là Chủ tịch HĐQT Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Taniservice)
2.12	TIX	Công ty CP ĐT & PT Minh Phát			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0311640972	24/03/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	Lầu 4, Số 475D Đường Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú	3,300,000	11.00%	08/01/2020	31/01/2025		Ông Trần Quang Trường là Chủ tịch HĐQT Công ty CP ĐT & PT Minh Phát
2.13	TIX	Công ty CP DV Giáo Dục Trí Đức			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0303822792	18/05/2021	Sở KH&ĐT TP.HCM	05 Thoại Ngọc Hầu, P. Hòa Thạnh, Q.Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		Ông Trần Quang Trường là TV HĐQT Công ty CP DV Giáo dục Trí Đức

2.14	TIX	Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Trần Phan			Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0305618369	22/06/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q. Tân Bình, Tp.HCM	1,500,000	5.00%	08/01/2020	31/01/2025		Ông Trần Quang Trưởng là Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Trần Phan
3	TIX	La Ngọc Thông		Thành viên HĐQT không điều hành		CCCD	079062004822	27/09/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025	Bổ nhiệm	
				TV Ủy Ban Kiểm Toán									07/12/2020	31/01/2025	Bổ nhiệm	
3.01	TIX	La Văn Quyền			Cha đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
3.02	TIX	Nguyễn Thị Sáng			Mẹ đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
3.03	TIX	Trần Văn Lắm			Cha vợ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
3.04	TIX	Đỗ Thị Xinh			Mẹ vợ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
3.05	TIX	Trần Thị Trung Thu			Vợ	CCCD	079159012171	08/03/2021	Cục CS SQL HC về TTXH	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.06	TIX	La Ngọc Đan Thanh			Con	CCCD	079186018287	19/04/2021	Cục CS SQL HC về TTXH	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.07	TIX	La Nhật Minh			Con	CMND	020575253	12/05/2009	CA.TPHCM	14562 Newland st, Midway City CA 92655			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
3.08	TIX	La Nhật Quang			Con	CCCD	079200008333	08/11/2016	Cục CS ĐKQLCT &DLQG về DC	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.09	TIX	Lê Quang Hưng			Con rể	CCCD	079086012099	14/08/2018	Cục CS ĐKQLCT &DLQG về DC	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.10	TIX	La Ngọc Lâm			Anh ruột	CCCD	079055008275	19/04/2021	Cục CS SQL HC về TTXH	551/34E Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.11	TIX	La Ngọc Sơn			Anh ruột	CCCD	079058008144	15/01/2021	Cục CS SQL HC về TTXH	207/5/2 Bà Hom, P13, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		

3.12	TIX	La Thị Ngọc Sang			Em ruột	CCCD	079164017152	19/04/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/1 Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.13	TIX	La Thị Ngọc Giàu			Em ruột	CCCD	079167036292	10/07/2021	Cục CSQL HC về TTXH	32/20 Vườn Chuối, P4, Quận 3, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.14	TIX	La Ngọc Tuấn			Em ruột					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
3.15	TIX	La Ngọc Hiệp			Em ruột	CCCD	079070031070	10/08/2021	Cục CSQL HC về TTXH	45/56 Bình Tiên, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.16	TIX	La Thị Mỹ Ngọc			Em ruột	CCCD	079172017737	15/03/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/1 Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.17	TIX	La Ngọc Triệu			Em ruột	CCCD	079074016907	19/04/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/1A Phạm Văn Chí, P. 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.18	TIX	Lê Thị Dung			Chị dâu	CCCD	079160016091	11/04/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/34E Phạm Văn Chí P7, Q6, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.19	TIX	Nguyễn Thị Công			Chị dâu	CCCD	079160010298	15/01/2020	Cục CSQL HC về TTXH	207/5/2 Bà Hom, P13, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.20	TIX	David Neal Chessey			Em rể	ID	488052023	20/08/2012	California- Mỹ	551/1 Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.21	TIX	Nguyễn Kim Tùng			Em rể	CCCD	079064029666	10/07/2021	Cục CSQL HC về TTXH	32/20 Vườn Chuối, P4, Quận 3, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.22	TIX	Nguyễn Thị Xuân Mai			Em dâu	CCCD	079170021070	25/04/2021	Cục CSQL HC về TTXH	45/56 Bình Tiên, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.23	TIX	Dương Thị Xuân Thế			Em dâu	CCCD	079166020328	01/05/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/34F Phạm Văn Chí P7, Q6, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
3.24	TIX	Bùi Ngọc Cẩm Tú			Em dâu	CMND	022850604	21/10/2009	CA.TP.HCM	551/1A Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4	TIX	Phan Ngọc Liêm		Thành viên HĐQT độc lập		CCCD	049078000349	15/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH	221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025	Bổ nhiệm	
				TV Ủy Ban Kiểm Toán									07/12/2020	31/01/2025	Bổ nhiệm	
4.01	TIX	Phan Lung			Cha đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
4.02	TIX	Trần Thị Sanh			Mẹ đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		

4.03	TIX	Trần Phương Thảo			Vợ	CCCD	046177002697	12/01/2022	Cục CSQL HC về TTXH	221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		
4.04	TIX	Phan Ngọc Luân			Con					221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		còn nhỏ chưa có CMND
4.05	TIX	Phan Uy Vũ			Con					221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TPHCM			08/01/2020	31/01/2025		còn nhỏ chưa có CMND
4.06	TIX	Phan Thị Thu Sương			Chị ruột	CCCD	049166008495	25/06/2021	Cục CSQL HC về TTXH	Tân Lập, Tân An, TP Hội An, Quảng Nam			08/01/2020	31/01/2025		
4.07	TIX	Phan Thị Thu Hồng			Chị ruột	CCCD	049172009038	16/02/2022	Cục CSQL HC về TTXH	Tổ 121 Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng			08/01/2020	31/01/2025		
4.08	TIX	Phan Thị Thu Trang			Chị ruột	CCCD	049172009038	16/02/2022	Cục CSQL HC về TTXH	Khối 2 Thanh Hà, Tp. Hội An, Quảng Nam			08/01/2020	31/01/2025		
4.09	TIX	Phan Thị Thu Thanh			Chị ruột	CCCD	049174015398	20/08/2021	Cục CSQL HC về TTXH	TP Hội An, Quảng Nam			08/01/2020	31/01/2025		
4.10	TIX	Phan Ngọc Lương			Anh ruột	CCCD	049067000128	13/01/2017	Cục CS ĐKQL CT và DLQG về DC	272/21/12 Tô Hiển Thành, P13, Quận 10, Tp.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
4.11	TIX	Phan Ngọc Long			Anh ruột	CCCD	049073007210	27/06/2021	Cục CSQL HC về TTXH	Bàu Ốc, Cẩm Hà, Tp.Hội An, Quảng Nam			08/01/2020	31/01/2025		
4.12	TIX	Trần Văn Đức			Cha vợ		Đã mất			Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
4.13	TIX	Trịnh Thị Sâm			Mẹ vợ	CMND	190032220	16/07/2010	CA Thừa Thiên Huế	P5 Dãy 34 xã Tắc, Thuận Hòa, Thừa Thiên Huế			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.14	TIX	Trương Minh Thành			Anh rể	CMND	205206294	01/12/2015	CA T.Quảng Nam	Tân Lập, Tân An, TP Hội An, Quảng Nam			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.15	TIX	Nguyễn Duy Lân			Anh rể	CMND	201016994	20/02/2014	CA. Tp. Đà Nẵng	Tổ 121 Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD

4.16	TIX	Trần Văn Điều			Anh rể	CMND	205829023	21/12/2010	CA. T.Quảng Nam	Khối 2 Thanh Hà, Tp. Hội An, Quảng Nam			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.17	TIX	Huỳnh Thị Bảo Ngọc			Chị dâu	CCCD	049168000191	04/06/2018	Cục CS ĐKQL CT và DLQG về DC	272/21/12 Tô Hiến Thành, P13, Quận 10, Tp.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
4.18	TIX	Nguyễn Thị Bé			Chị dâu	CMND	205099174	12/05/2010	CA. T.Quảng Nam	Bàu Ốc, Cẩm Hà, Tp.Hội An, Quảng Nam			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.19	TIX	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0303822792	25/04/2022	Sở KH&ĐT HCM	05 Thoại Ngọc Hầu, P. Hòa Thạnh, Q.Tân Phú, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025		Ông Phan Ngọc Liêm là Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức
4.20	TIX	Công ty CP DV GD Hồng Ngọc			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0312346275	08/11/2018	Sở KH&ĐT HCM	58/4 Lũy Bán Bích, P.Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú, Tp. HCM			08/01/2020	31/01/2025		Ông Phan Ngọc Liêm là CT HĐQT Công ty CP DV GD Hồng Ngọc
5	TIX	Trần Thị Thanh Nhân		Thành viên HĐQT không điều hành		CCCD	079174009827	21/03/2019	Cục CSQLHC về TTXH	220/76/6 Âu Cơ, Phường 9, Quận Tân Bình, TP.HCM			08/01/2020	31/01/2025	Bỏ nhiệm	
5.01	TIX	Trần Thanh Bường			Cha đẻ	CCCD	072031001698	28/06/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.02	TIX	Huỳnh Thị Quýt			Mẹ đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
5.03	TIX	Lê Văn Lâm			Cha chồng	CCCD	082053008557	29/06/2021	Cục CSQLHC về TTXH	Ấp Tân Quới, Tân Lý Đông, Châu Thành, Tiền Giang			08/01/2020	31/01/2025		
5.04	TIX	Nguyễn Thị Nhung			Mẹ chồng	CMND	310443570	10/10/2009	CA Tiền Giang	Ấp Tân Quới, Tân Lý Đông, Châu Thành, Tiền Giang			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
5.05	TIX	Lê Minh Khoa			Chồng	CCCD	082076000406	21/03/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Số 6, đường số 2, Khu nhà ở Khu C, Bông Sao, P5, Q8, Tp.HCM			08/01/2020	31/01/2025		

5.06	TIX	Lê Trần Khánh			Con đẻ	CCCD	082202000044	30/11/2016	Cục CSQLHC về TTXH	Số 6, đường số 2, Khu nhà ở Khu C, Bông Sao, P5, Q8, Tp.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
5.07	TIX	Lê Trần Thanh Nhi			Con đẻ	CCCD	082305000062	20/08/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Số 6, đường số 2, Khu nhà ở Khu C, Bông Sao, P5, Q8, Tp.HCM			08/01/2020	31/01/2025		
5.08	TIX	Trần Thị A			Chị ruột					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
5.09	TIX	Trần Thị Kim Ba			Chị ruột	CCCD	072155001766	10/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Chánh, P. Gia Bình, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.10	TIX	Trần Quang Cẩm			Anh ruột	CCCD	072055000467	15/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.11	TIX	Trần Thị Kim Thinh			Chị ruột	CMND	290024407	22/06/2007	CA Tây Ninh	KP3, phường 2, TP Tây Ninh, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
5.12	TIX	Trần Hữu Thạnh			Anh ruột	CCCD	072060002551	16/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.13	TIX	Trần Văn Hữu			Anh ruột	CCCD	072062003598	01/05/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.14	TIX	Trần Thành Thông			Anh ruột	CCCD	072064004148	16/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP An Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.15	TIX	Trần Trọng Khiêm			Anh ruột	CCCD	072067004309	01/05/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Hưng, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.16	TIX	Trần Thị Kim Thoa			Chị ruột	CCCD	072167010024	11/08/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.17	TIX	Trần Chí Nhơn			Anh ruột	CCCD	072069001497	28/06/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.18	TIX	Trần Thị Kiều Oanh			Chị ruột	CCCD	072170001808	05/07/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		

5.19	TIX	Trần Trọng Nghiệp			Anh ruột	CCCD	072072010760	05/07/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.20	TIX	Huỳnh Văn Rô			Anh rể	CMND	290230976	30/05/2006	CA Tây Ninh	Áp 3, xã Bến Cui, huyện Dương Minh Châu, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
5.21	TIX	Dương Tấn Tài			Anh rể	CCCD	072059001961	10/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Chánh, P. Gia Bình, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.22	TIX	Nguyễn Thị Xiệc			Chị dâu	CCCD	072156002667	29/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.23	TIX	Nguyễn Hồng Khanh			Anh rể	CCCD	072052000820	15/05/2019	Cục CSQLHC về TTXH	KP3, phường 2, TP Tây Ninh, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.24	TIX	Trần Thị Kiều			Chị dâu	CCCD	072163003595	16/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.25	TIX	Nguyễn Thị Kim Tình			Chị dâu	CCCD	072163004442	01/05/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.26	TIX	Lê Thị Trương			Chị dâu	CCCD	072164000499	25/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP An Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.27	TIX	Trần Thị Ích			Chị dâu	CCCD	072168001494	22/05/2017	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Hưng, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.28	TIX	Phạm Quang Minh			Anh rể	CCCD	072066001333	11/08/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.29	TIX	Trần Thị Đẹp			Anh rể	CCCD	072166001419	08/07/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.30	TIX	Đoàn Văn Trung			Anh rể	CCCD	072068001514	28/06/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		
5.31	TIX	Phạm Thị Hoa			Anh rể	CCCD	072174007342	28/06/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			08/01/2020	31/01/2025		

5.32	TIX	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex)			Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0301307933	23/02/2022	Sở Kế Hoạch & ĐT TP.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	6,014,888	20.05%	08/01/2020	31/01/2025		Bà Trần Thị Thanh Nhân là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex)
6	TIX	Nguyễn Thị Thu Giang		Thành viên HĐQT độc lập		CCCD	079160001917	04/08/2020	Cục CS QLHC về TTXH	154/68 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, TP.HCM	16,700	0.06%	08/01/2020	31/01/2025	Bổ nhiệm	
				CT Ủy Ban Kiểm toán									07/12/2020	31/01/2025	Bổ nhiệm	
6.01	TIX	Nguyễn Thế Đa			Cha đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
6.02	TIX	Nguyễn Thị Thu			Mẹ đẻ					Đã mất			08/01/2020	31/01/2025		
6.03	TIX	Nguyễn Thị Tuyết			Chị ruột	hộ chiếu	L5PGNXXW2	21/11/2016	Germany	Am Bieberbach 51-63128 Diet Zebach. Germany			08/01/2020	31/01/2025		
6.04	TIX	Nguyễn Thị Hồng Thuý			Chị ruột	CCCD	079158006156	29/05/2021	Cục CSQLHC về TTXH	139/214 KB Lý Chính Thắng P.7 Q.3			08/01/2020	31/01/2025		
6.05	TIX	Nguyễn Thị Thu Vân			Em ruột	hộ chiếu	534633734	26/10/2015	USA	8305E Flowerword DR Orange, CA, 92869			08/01/2020	31/01/2025		
6.06	TIX	Nguyễn Vũ Kim Khoa			Em ruột					Germany			08/01/2020	31/01/2025		
6.07	TIX	Nguyễn Vũ Kim Khôi			Em ruột	hộ chiếu	HG333500	07/07/2015	Quebec Canada	2005 De la SorborneSF Laurent QC-44L3B8-Cana da			08/01/2020	31/01/2025		
6.08	TIX	Nguyễn Thị Thu Hằng			Em ruột	hộ chiếu	B7047631	14/08/2012	Cục quản lý xuất nhập cảnh	8176 Settler Way Nashville USA			08/01/2020	31/01/2025		
6.09	TIX	Nguyễn Vũ Kim Khương			Em ruột	hộ chiếu	C1969332	05/07/2016	Cục quản lý xuất nhập cảnh	8305 Flowerwood DR Orange, CA, 92869			08/01/2020	31/01/2025		
6.10	TIX	Nguyễn Vũ Kim Khanh			Em ruột	hộ chiếu	GK374559	03/09/2014	Laval Canada	1919 Rue Leandre Descotes, Laval-Quebec H7W5M5 Canada			08/01/2020	31/01/2025		
6.11	TIX	Nguyễn Văn Kim			Anh rể	hộ chiếu	L5PGNXXZN	21/11/2016	Germany	Am Bieberbach 51-63128 Diet Zebach. Germany			08/01/2020	31/01/2025		

6.12	TIX	Huỳnh Văn Em			Anh rể	CCCD	074051000044	10/07/2021	Cục CSĐK QL Cư Trú và DL QG về Dân Cư	139/214 KB Lý Chính Thắng P.7 Q.3			08/01/2020	31/01/2025		
6.13	TIX	Đặng Tấn Tài			Em rể	hộ chiếu	52142119	18/06/2014	USA	8305 Flowerwood DR Orange, CA, 92869			08/01/2020	31/01/2025		
6.14	TIX	Marcela			Em dâu	hộ chiếu				Germany			08/01/2020	31/01/2025		
6.15	TIX	Hồ Minh Nguyệt			Em dâu	hộ chiếu	B6909001	20/07/2012	Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh	8305 Flowerwood DR Orange, CA, 92869			08/01/2020	31/01/2025		
6.16	TIX	Nghiêm Bảo Hạnh Lan			Em dâu	hộ chiếu	HG333520	07/07/2015	Quebec Canada	2005 De la SorborneSF Laurent QC-44L3B8-Cana da			08/01/2020	31/01/2025		
6.17	TIX	Đặng Thị Mộng Vân			Em dâu	hộ chiếu	GK394018	03/11/2014	Canada	1919 Rue Leandre Descotes, Laval-Quebec H7W5M5 Canada			08/01/2020	31/01/2025		
7	TIX	Nguyễn Đình Minh Triết	011C040879 Công ty chứng khoán HSC	Phó Tổng Giám đốc		CCCD	079079011170	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đông Sơn, Phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM	79,554	0.27%	10/01/2020	31/01/2023	Bổ nhiệm	
7.01	TIX	Nguyễn Minh Tâm	011C968899 Cty chứng khoán HSC	Chủ tịch HĐQT	Cha ruột	CCCD	079053000639	22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	5B Đông Sơn, Phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM	402,144	1.35%	10/01/2020	31/01/2023		
7.02	TIX	Nguyễn Thị Xiêm			Mẹ ruột	CCCD	080154000310	20/09/2018	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	5B Đông Sơn, Phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM			10/01/2020	31/01/2023		
7.03	TIX	Nguyễn Thụy Vân Khanh			Chị ruột	CCCD	079177021464	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	15 Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình			10/01/2020	31/01/2023		
7.04	TIX	Trần Hưng Lộc	011C038338 Cty chứng khoán HSC		Anh rể	CCCD	079074023746	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	15 Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	636,000	2.12%	10/01/2020	31/01/2023		
7.05	TIX	Nguyễn Trung Hiếu	05C893899 Cty chứng khoán FPT		Em ruột	CCCD	079081024305	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	56,818	0.19%	10/01/2020	31/01/2023		
7.06	TIX	Võ Nguyệt Thùy Vân	011C041063 Cty chứng khoán HSC		Em dâu	CCCD	074181000150	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	2,900,000	9.67%	10/01/2020	31/01/2023		

7.07	TIX	Lê Thị Minh Thanh	011C033872 Cty chứng khoán HSC		Vợ	CCCD	079180029465	22/03/2022	Cục CS QL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	1,401,988	4.67%	10/01/2020	31/01/2023		
7.08	TIX	Nguyễn Lê Minh Đức			Con ruột					5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình			10/01/2020	31/01/2023		còn nhỏ chưa có CMND
7.09	TIX	Nguyễn Lê Minh Thủy			Con ruột					5B Đông Sơn, P.7, Q. Tân Bình, TP.HCM			10/01/2020	31/01/2023		còn nhỏ chưa có CMND
7.10	TIX	Lê Minh Tâm			Ba Vợ					Đã mất			10/01/2020	31/01/2023		
7.11	TIX	Lê Thị Thanh Xuân			Mẹ vợ	CCCD	094158000070	14/03/2018	Cục CS ĐKQL Cư Trú và DLQG về dân cư	12 Nguyễn Trãi, P3, Quận 5, TPHCM			10/01/2020	31/01/2023		
7.12	TIX	Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Taniservice)			Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0304563607	08/06/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	Lầu 3 Tòa nhà Tani - Office số 475D Lê Trọng Tân, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TPHCM	4,200,000	14.00%	10/01/2020	31/01/2023		Ông Nguyễn Đình Minh Triết là TV HDQT Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Taniservice)
7.13	TIX	Công ty CP ĐT & PT Minh Phát			Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0311640972	24/03/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	Lầu 4, Số 475D Đường Lê Trọng Tân, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú	3,300,000	11.00%	10/01/2020	31/01/2023		Ông Nguyễn Đình Minh Triết là TV HDQT Công ty CP ĐT & PT Minh Phát
8	TIX	Hà Thị Thu Thảo	011C030133 Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HSC)	Kế toán trưởng		CCCD	052175000260	17/06/2022	Cục CS QL HC về TTXH	231/44 Dương Bá Trạc, P1, Q8 TP. HCM	1,807	0.01%	10/01/2020	31/01/2023	Bổ nhiệm	
8.01	TIX	Hà Xuân Kỳ			Cha đẻ					Đã mất			10/01/2020	31/01/2023		
8.02	TIX	Nguyễn Thị Ngọc Anh			Mẹ đẻ					Đã mất			10/01/2020	31/01/2023		
8.03	TIX	Hà Xuân Việt			Anh ruột					Đã mất			10/01/2020	31/01/2023		
8.04	TIX	Hà Thị Mỹ Dung			Chị ruột					Đã mất			10/01/2020	31/01/2023		
8.05	TIX	Hà Thị Thúy Kiều			Chị ruột	CCCD	052162011132	28/06/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	76 Võ Xán, P.Bình Định, TX. An Nhơn, Tỉnh Bình Định			10/01/2020	31/01/2023		

8.06	TIX	Hà Xuân Thạch			Anh ruột	CCCD	052064000112	26/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	137/61 Lê Văn Sỹ, P13, Quận Phú Nhuận, TP. HCM			10/01/2020	31/01/2023		
8.07	TIX	Hà Thị Hào			Chị ruột	CCCD	052167015115	27/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	27 Phùng Hưng, phường Duy Tân, TP Kon Tum, Tỉnh Kon Tum			10/01/2020	31/01/2023		
8.08	TIX	Hà Thị Thanh Thế			Chị ruột	CCCD	052170000370	10/02/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về Trật tự xã hội	840/43 Hương Lộ 2, P. Bình Trị Đông A, Q. Bình Tân			10/01/2020	31/01/2023		
8.09	TIX	Nguyễn Văn Diệu			Chồng	CCCD	082072000076	20/12/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về Trật tự xã hội	231/44 Dương Bá Trạc, P.1, Q.8, TP. HCM			10/01/2020	31/01/2023		
8.10	TIX	Nguyễn Hà Bảo Châu			Con ruột	CCCD	079306001615	17/06/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	231/44 Dương Bá Trạc, P.1, Q.8, TP. HCM			10/01/2020	31/01/2023		
8.11	TIX	Nguyễn Hà Minh Khang			Con ruột					231/44 Dương Bá Trạc, P.1, Q.8, TP. HCM			10/01/2020	31/01/2023		còn nhỏ chưa có CMND
8.12	TIX	Nguyễn Văn Dân			Cha chồng					Đã mất			10/01/2020	31/01/2023		
8.13	TIX	Nguyễn Thị Oanh			Mẹ chồng					Đã mất			10/01/2020	31/01/2023		
8.14	TIX	Nguyễn Tấn Ba			Anh rể	CCCD	052053004875	28/06/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	76 Võ Xán, P.Bình Định, TX. An Nhơn, Tỉnh Bình Định			10/01/2020	31/01/2023		
8.15	TIX	Nguyễn Văn Bến			Anh rể	CCCD	052068012455	27/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	27 Phùng Hưng, phường Duy Tân, TP Kon Tum, Tỉnh Kon Tum			10/01/2020	31/01/2023		
8.16	TIX	Lương Thị Ngọc Thúc			Chị dâu	CCCD	052160008769	16/09/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	50 Nguyễn Công Trứ, P. Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn			10/01/2020	31/01/2023		
8.17	TIX	Nguyễn Thu Hằng			Chị dâu	CCCD	019173006130	20/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	137/61 Lê Văn Sỹ, P13, Quận Phú Nhuận, TP. HCM			10/01/2020	31/01/2023		
9	TIX	Lê Nguyễn Hương Dương	011C033679 Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HSC)	Người UQ CBTT, người phụ trách quản trị công ty		CCCD	080178000890	12/01/2022	Cục CS QLHC về TTXH	56 Đường S7, P.Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.hCM	34,313	0.11%	Giấy ủy quyền ngày 12/03/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		

9.01	TIX	Lê Đại Trí			Cha đẻ	CCCD	080053000087	22/11/2021	Cục CSQL HC về TTXH	56 Đường S7, P.Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			12/03/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		
9.02	TIX	Nguyễn Thị Lèo			Mẹ đẻ	CCCD	080156013026	05/05/2022	Cục CSQL HC về TTXH	15 Nguyễn Văn Rảnh, phường 7, Tân An, Long An			12/03/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		
9.03	TIX	Lê Đại Dương			Em ruột	ID	648925049	18/12/2019	USA	Texas, Mỹ			12/03/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		
9.04	TIX	Vũ Lê Trúc Quỳnh			Con ruột					56 Đường S7, P.Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			12/03/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		còn nhỏ chưa có CMND
9.05	TIX	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức			Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0303822792	25/04/2022	Sở KH&ĐT HCM	5 Thoại Ngọc Hầu, P. Hoà Thạnh, Q. Tân Phú, TPHCM			12/03/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		Bà Lê Nguyễn Hương Đương là TV HĐQT Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu VT, ĐT&ĐA-HV-03

TP. HCM, ngày 12 tháng 12 năm 2022
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TRẦN QUANG TRƯỜNG